TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẨM KHÊ** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 16/2024/QĐST-HNGĐ	*Cẩm Khê, ngày 20 tháng 11 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 03/2024/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Tiến A, sinh năm: 1990

Địa chỉ: Khu M, xã T, huyện C, tỉnh Phú Thọ

- Bị đơn: Chị Hà Thị H, sinh năm 1991

Địa chỉ: Khu M, xã T, huyện C, tỉnh Phú Thọ

Căn cứ khoản 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ điều 55, điều 81, điều 82 và điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội qui định về án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 11 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Tiến A và chị Hà Thị H

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về con chung: Chị Hà Thị H trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Hà Anh T, sinh ngày 05/4/2012 kể từ khi vợ chồng ly hôn cho đến khi con chung thành niên (Đủ 18 tuổi). Anh Nguyễn Tiến A không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Hà Thị H do chị H tự nguyện không yêu cầu.

Anh Nguyễn Tiến A có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung; Nghĩa vụ chung về tài sản; Công sức: Anh Nguyễn

Tiến A và chị Hà Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí*:* Anh Nguyễn Tiến A tự nguyện nộp cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà số 0004954 ngày 07/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ. Anh Nguyễn Tiến A được hoàn trả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- THADS huyện Cẩm Khê;
- VKSND huyện Cẩm Khê;
- UBND xã Tuy Lộc;
- Lưu: HS,VP

THẨM PHÁN

Trần Việt D